

BÁO CÁO NGÂN SÁCH DÀNH CHO CÔNG DÂN

Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022

Tháng 12/2021



BỘ TÀI CHÍNH







MỤC LỤC

I. Chỉ tiêu kinh tế vĩ mô năm 2022	4
II. Bức tranh tổng thể về ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2022	5
1. Thông tin chung	5
2. Dự toán thu NSNN năm 2022	6
3. Dự toán thu NSTW, NSDP năm 2022	7
4. Dự toán chi NSNN năm 2022	8
5. Dự toán chi NSTW, NSDP năm 2022	9
6. Phân bổ NSTW theo từng lĩnh vực năm 2022	10
7. Bội chi NSNN năm 2022	11
8. Về thực hiện chính sách tiền lương	12
III. Một số biện pháp chủ yếu điều hành nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2022	13

I. Chỉ tiêu kinh tế vĩ mô năm 2022



- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) **tăng khoảng 6-6,5%**
- Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân **khoảng 4%**
- Tổng kim ngạch xuất khẩu **tăng khoảng 5,4%**
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội **khoảng 32-34% GDP**

II. Bức tranh tổng thể về ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2022

1. Thông tin chung

Tổng số thu NSNN:
1.411.700 tỷ đồng

Tổng số chi NSNN:
1.784.600 tỷ đồng

Mức bội chi NSNN:
372.900 tỷ đồng
tương đương 4% GDP

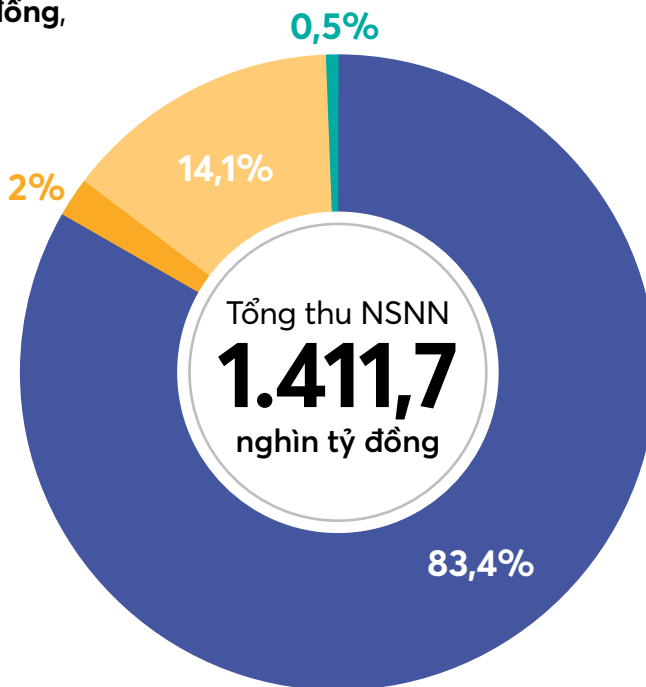
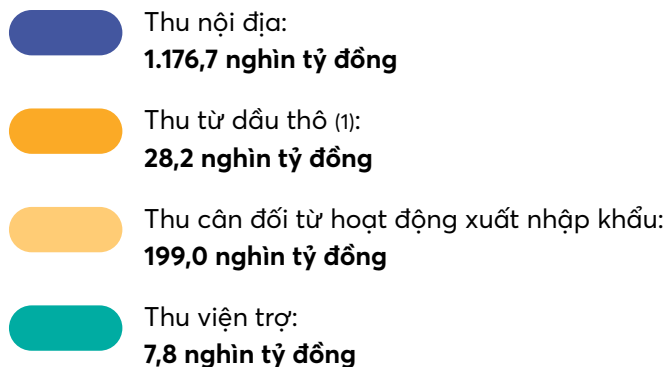
Tổng mức vay của NSNN:
572.686 tỷ đồng



2. Dự toán thu NSNN năm 2022

Tổng số thu NSNN năm 2022 là **1.411,7 nghìn tỷ đồng**, tăng **3,4%** so với ước thực hiện năm 2021.

Tỷ lệ huy động vào NSNN khoảng **15,1% GDP**, trong đó từ thuế, phí khoảng **12,7% GDP**.

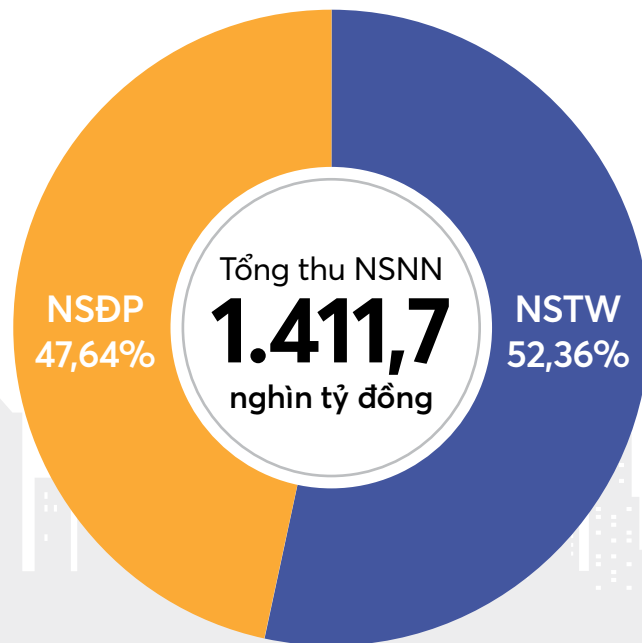


(1) Trên cơ sở sản lượng khai thác trong nước gần 7 triệu tấn, giá dầu bình quân khoảng 60 USD/thùng.

3. Dự toán thu NSTW, NSDP năm 2022

— Tổng thu NSTW
739,13 nghìn tỷ đồng,
chiếm **52,36%** tổng thu NSNN

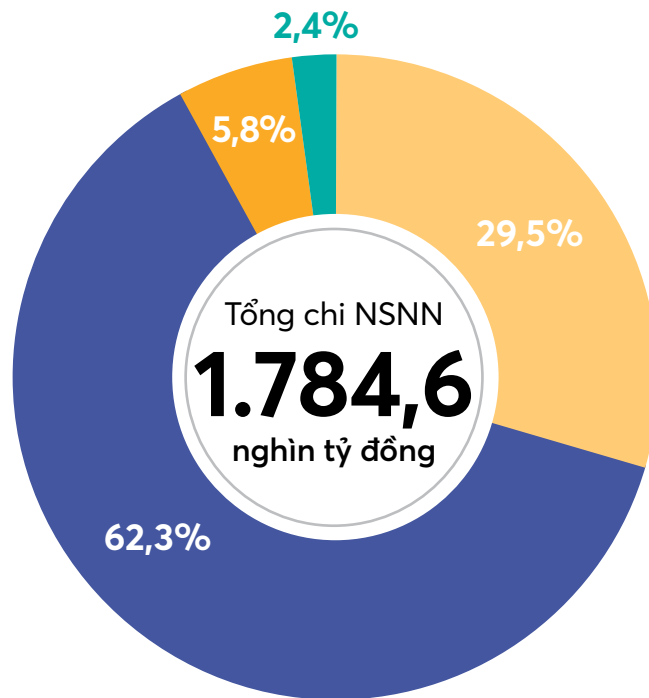
— Tổng thu NSDP
672,57 nghìn tỷ đồng,
chiếm **47,64%** tổng thu NSNN



4. Dự toán chi NSNN năm 2022

Tổng số chi NSNN là **1.784,6 nghìn tỷ đồng**, tăng **4,5%** so với dự toán chi NSNN năm **2021**.

- Chi đầu tư phát triển:
526,1 nghìn tỷ đồng
- Chi thường xuyên (2):
1.112,2 nghìn tỷ đồng
- Chi trả nợ lãi:
103,7 nghìn tỷ đồng
- Các khoản chi còn lại khác:
42,6 nghìn tỷ đồng



(2) Bao gồm cả chi tính gián biên chế.

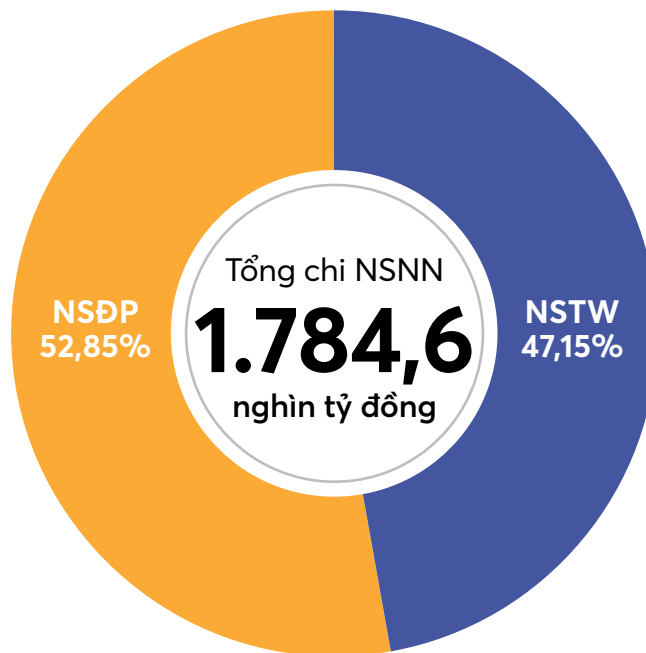
5. Dự toán chi NSTW, NSDP năm 2022

Tổng số chi NSTW: **841,31 nghìn tỷ đồng**

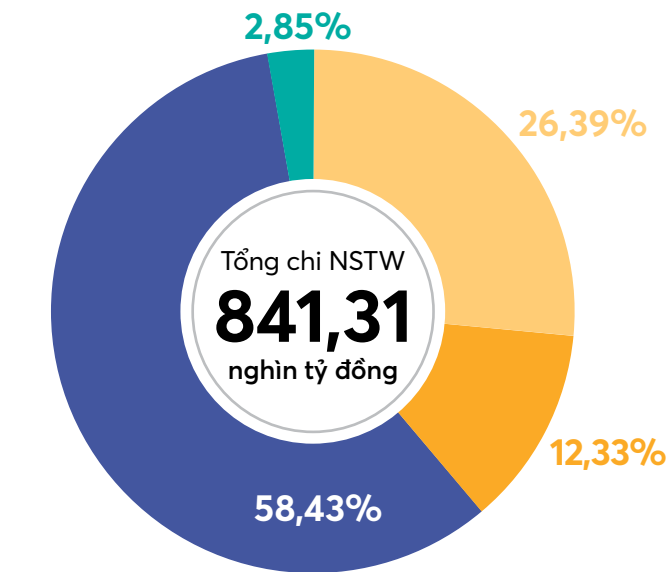
(không bao gồm bổ sung cân đối cho NSDP)

Tổng số chi NSDP: **943,29 nghìn tỷ đồng**

Có **18/63 tỉnh, thành phố** trực thuộc trung ương có điều tiết về NSTW (tăng 2 địa phương so giai đoạn trước), gồm Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hà Nam, Ninh Bình, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Khánh Hòa, Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cần Thơ.



6. Phân bổ NSTW theo từng lĩnh vực năm 2022



- Chi đầu tư phát triển: **222,0 nghìn tỷ đồng**
- Chi trả nợ lãi: **103,7 nghìn tỷ đồng**
- Chi thường xuyên (4): **491,61 nghìn tỷ đồng**
- Các khoản chi còn lại khác: **24,0 nghìn tỷ đồng**

Chi thường xuyên NSTW theo lĩnh vực

Đơn vị tính: Nghìn tỷ đồng

STT	Nội dung	Dự toán 2022
	Chi thường xuyên NSTW	491,61
	Trong đó:	
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	26,6
2	Chi khoa học và công nghệ	9,14
3	Chi y tế, dân số và gia đình	28,56
4	Chi văn hóa thông tin, phát thanh truyền hình, thể dục thể thao	6,58
5	Chi bảo vệ môi trường	1,71
6	Chi các hoạt động kinh tế	44,98
7	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	45,58
8	Chi bảo đảm xã hội	89,03

(4) Bao gồm cả kinh phí tinh giản biên chế 1 nghìn tỷ đồng

7. Bội chi NSNN năm 2022

Bội chi NSNN là:

372,9 nghìn tỷ đồng

tương đương 4% GDP.

Trong đó:

Bội chi NSTW:

tương đương 3,7% GDP,

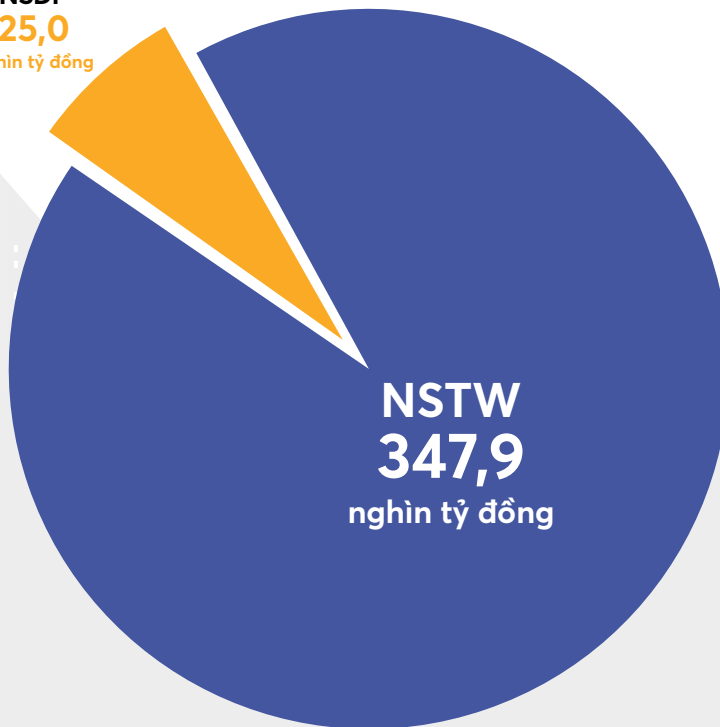
chiếm 93,3%.

Bội chi NSDP:

tương đương 0,3% GDP,

chiếm 6,7%.

NSDP
25,0
nghìn tỷ đồng



8. Về thực hiện chính sách tiền lương

- Ưu tiên điều chỉnh lương hưu cho người nghỉ hưu trước năm 1995. Chưa thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban chấp hành Trung ương Đảng
- Tiếp tục thực hiện quy định về tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương để tích lũy nguồn lực cho việc thực hiện chính sách vào thời điểm phù hợp.



III. Một số biện pháp chủ yếu điều hành nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2022

Ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an ninh tài chính quốc gia, bảo đảm an sinh xã hội, hỗ trợ phát triển sản xuất.

1

Điều hành chính sách tài khóa linh hoạt, hiệu quả; phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với chính sách tiền tệ để phòng, chống dịch Covid-19 và hỗ trợ phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.

2

Tiếp tục cơ cấu lại thu NSNN theo hướng bền vững; điều hành chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; tập trung đẩy nhanh giải ngân, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

3

Thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập.

4

Kiểm soát chặt chẽ bội chi NSNN, bội chi NSDP và mức vay nợ của NSDP. Chủ động thực hiện các giải pháp cơ cấu lại nợ công theo quy định của Luật Quản lý nợ công.

5

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; chỉ đạo triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.



THÔNG TIN LIÊN HỆ

Mọi ý kiến đóng góp, tham gia hoặc câu hỏi thắc mắc xin gửi về:

BỘ TÀI CHÍNH (VỤ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC)

Địa chỉ: số 28 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 2220 2828

Email: tkns@mof.gov.vn



BỘ TÀI CHÍNH

Chịu trách nhiệm biên soạn và công bố

Đơn vị tài trợ



Hợp tác
Đức

DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT

Thực thi bởi

giz Deutsche Gesellschaft
für Internationale
Zusammenarbeit (GIZ) GmbH